



PINES ACADEMY
INTERNATIONAL

CHIA SẺ ƯỚC MƠ – LAN TỎA THÀNH CÔNG.



pinesschool



pinesacademy



pinesacademy



pinesacademy

PINES ONE · 3 Ignacio Villamor St., Baguio, Benguet, Philippines

pinesvietnam.com | info@pinesvietnam.com



PINES | MAIN
SPEAKING CAMPUS

PINES MAIN SPEAKING CAMPUS

Để có trải nghiệm học tiếng Anh tối ưu, hãy lựa chọn Pines International Academy. Pines chuyên đào tạo người học ngôn ngữ trở thành công dân toàn cầu.

CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY

Các khóa ESL
Các khóa TOEIC
Các khóa tiếng Anh thương mại

SỨC CHỮA

Pines One:
250+ học viên
150+ giáo viên

ĐIỂM NỔI BẬT TẠI PINES ACADEMY



HƠN 25 NĂM
KINH NGHIỆM
(TỪ 2001)



CHÍNH SÁCH
"CHỈ NÓI TIẾNG
ANH" LINH HOẠT



MÔI TRƯỜNG HỌC
TẬP ĐA QUỐC TỊCH



TRUNG TÂM ĐĂNG
KÝ & TỔ CHỨC THI
IELTS CHÍNH THỨC



TRUNG TÂM ĐĂNG
KÝ & TỔ CHỨC THI
TOEIC CHÍNH THỨC



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO
TẠO & CƠ SỞ VẬT CHẤT
ĐẠT CHUẨN CHẤT
LƯỢNG

CƠ SỞ VẬT CHẤT



Phòng y tế



Phòng học 1 kèm 1



Khu giặt là



Trung tâm kiểm tra/thi



Nhà ăn



Quán cà phê

KÝ TÚC XÁ SPEAKING CAMPUS



Phòng đơn



Phòng đôi



Phòng 4 giường / 6 giường



TRUNG TÂM THỂ THAO LẦU 5



HUẤN LUYỆN VIÊN THỂ HÌNH



Giờ mở cửa phòng gym	
Thứ Hai	12:00 - 22:00
Thứ Ba – Chủ nhật	06:00 - 22:00
Lịch huấn luyện viên	
Tập gym có huấn luyện viên hướng dẫn: miễn phí	
Thứ Hai – Thứ Sáu	18:00 - 22:30



YOGA



Lịch lớp yoga tự chọn

Thứ Tư & Thứ Sáu

06:45 - 07:30

BÓNG BÀN



Giờ sử dụng khu bóng bàn

Thứ Hai

12:00 - 22:00

Thứ Ba – Chủ nhật

08:00 - 22:00

PINES ONE – CƠ SỞ VẬT CHẤT MỚI: LOBBY TẦNG 1



Lobby tầng 1 – quầy lễ tân Pines International Academy

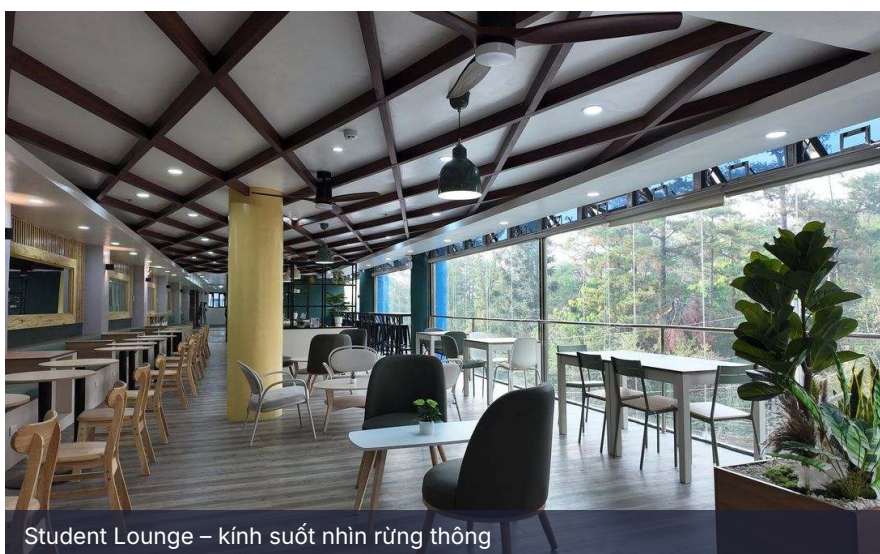


Sảnh tầng 1 – khu Official Test Centre



Khu chờ & quầy đăng ký thi

STUDENT LOUNGE & CAFÉ – TẦNG 3



Student Lounge – kính suốt nhìn rừng thông



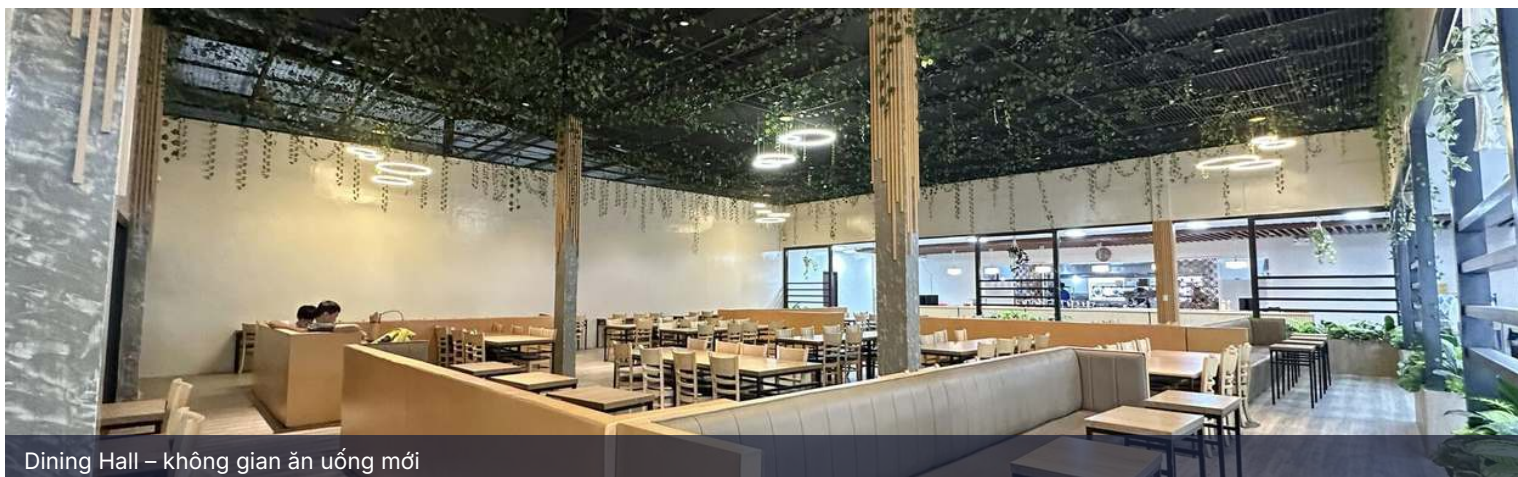
Khu café & quầy bar



Bàn tự học nhóm

Không gian tự học và học nhóm rộng rãi, có café ngay trong tòa nhà, là nơi học viên nghỉ giữa giờ, làm bài và kết nối bạn bè quốc tế.

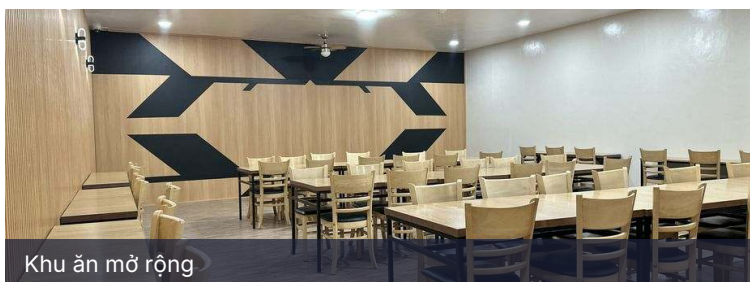
DINING HALL – TẦNG 5 (MỚI)



Dining Hall – không gian ăn uống mới



Buffet 3 bữa mỗi ngày



Khu ăn mở rộng

Buffet 3 bữa, thực đơn Hàn làm nền kết hợp món Tây và địa phương. Giờ ăn: sáng 08:20–09:00, trưa 11:40–12:20, tối 17:40–18:20; ăn bao nhiêu trừ điểm bấy nhiêu, không cần đăng ký trước.

PHÒNG SINGLE MINI – LẦU 6



Single Mini – giường & bàn học



Single Mini – ghế thư giãn & đèn đọc sách



Góc tiện ích – tủ lạnh mini, ấm đun nước, két an toàn



Cửa sổ nhìn rừng thông & lối vào phòng tắm

Phòng riêng tại lầu 6 với giường, bàn học, tủ đồ và phòng tắm riêng. Phòng ở được dọn 2 lần/tuần, thay drap 4 tuần/lần.

CÁC KHÓA SPEAKING

Pines xây dựng hệ khóa học giúp phát triển **Kỹ năng Nói** đồng thời nâng cao toàn diện các kỹ năng ngôn ngữ. Chương trình được thiết kế theo 3 cấp độ: **Beginner – Intermediate – Advanced**.

Tất cả khóa Speaking sử dụng hệ giáo trình thống nhất; nội dung học được điều chỉnh theo từng cấp độ.

BƯỚC 1 – CHỌN MÔ HÌNH HỌC

1

- Phù hợp với học viên cần kỷ luật học tập cao và được quản lý sát sao, bao gồm thêm **Option Class** hoặc **EB PRO** ngoài các lớp tiêu chuẩn. → **Customized Spartan**
- Chỉ bao gồm các lớp tiêu chuẩn, phù hợp với những ai mong muốn nhịp học cân bằng và linh hoạt hơn. → **Semi-Spartan**

Y

Customized Spartan

N

Semi - Spartan

BƯỚC 2 – LỰA CHỌN KHÓA HỌC: CÓ LỚP NHÓM / KHÔNG CÓ LỚP NHÓM

2

- Dành cho những học viên thích trò chuyện, kết bạn và học tập cùng nhau, đồng thời tăng phản xạ tiếng Anh qua nhiều hoạt động đa dạng. → **Power Speaking Intensive ESL**
- Phù hợp với học viên muốn tập trung cao, học theo tốc độ riêng toàn bộ các kỹ năng và nhận hướng dẫn cá nhân từ giáo viên. → **Power ESL 5, 7**

Y

Power Speaking Intensive ESL

N

Power ESL 5, 7

BƯỚC 3 – TẬP TRUNG KỸ NĂNG CỤ THỂ

3

Phù hợp cho mục tiêu ngắn hạn hoặc cần "đánh mạnh" vào một kỹ năng.

Y

Power ESL 5, 7

được linh hoạt lựa chọn môn học trong cùng trình độ

BƯỚC 4 – MUỐN NHỊP HỌC NHẸ HƠN, TĂNG THỜI GIAN TỰ HỌC

4

Phù hợp cho người mới bắt đầu, cần củng cố nền tảng từ vựng – ngữ pháp hoặc cần lịch học nhẹ.

Y

Light ESL 4

BƯỚC 5 – TỐI THIỂU HÓA LỊCH HỌC, TỐI ĐA HÓA TRẢI NGHIỆM CÁ NHÂN

5

Dành cho học viên trên 40 tuổi
Cần vừa học vừa có thời gian làm việc
Muốn học và thích chơi golf hoặc dành thời gian cho bản thân

Y

Light ESL 4

được chọn lịch học sáng hoặc chiều

BẢNG KHÓA HỌC

KHÓA ESL

Khóa	Số tiết	Lớp 1-1	Lớp 4-1
POWER SPEAKING	Lớp 1:1: (4) Lớp nhóm 4:1: (4)	Nói, Từ vựng, Đọc & Phát âm, Ngữ pháp	Nghe (2 lớp), Mẫu câu & Biểu đạt, Thảo luận
INTENSIVE ESL	Lớp 1:1: (5) Lớp nhóm 4:1: (2)	Nói, Từ vựng, Đọc & Phát âm, Ngữ pháp, Mẫu câu & Biểu đạt	Nghe (2 lớp)
POWER ESL 7	Lớp 1:1: (7)	Tiếng Anh tình huống, Nghe, Đọc & Phát âm, Từ vựng, Viết ứng dụng	Áp dụng phí bổ sung cho lớp học nhóm
POWER ESL 5	Lớp 1:1: (5)	Tiếng Anh tình huống, Đọc & Phát âm, Từ vựng, Nghe, Viết ứng dụng	Áp dụng phí bổ sung cho lớp học nhóm
LIGHT ESL 4 (Dành cho học viên lớn tuổi)	Lớp 1:1: (4)	Nói, Từ vựng, Đọc & Phát âm, Mẫu câu & Biểu đạt	Áp dụng phí bổ sung cho lớp học nhóm

CÁC KHÓA TOEIC

Khóa	Số tiết	Lớp 1-1	Lớp 4-1
TOEIC GUARANTEE	Lớp 1:1: (4) Lớp nhóm 4:1: (4)	Từ vựng TOEIC, Tốc độ đọc & tìm thông tin, Suy luận, Logic & từ vựng theo ngữ cảnh, Ngữ pháp & hoàn thành câu	Nghe hiểu TOEIC, Đọc hiểu TOEIC, Từ vựng TOEIC
TOEIC SPEAKING (TOS)	Lớp 1:1: (4) Lớp nhóm 4:1: (2)	TOS Part 1–3, Part 4–6, Reading Aloud Part 1 (được chọn tài liệu 1 lớp)	Mẫu câu & Biểu đạt, Chiến thuật TOS
TOEIC	Lớp 1:1: (4) Lớp nhóm 4:1: (4)	Bài tập ngữ pháp, Đọc TOEIC, Nghe TOEIC (chọn tài liệu 1 lớp)	Nghe (2 lớp), Đọc (2 lớp)

KHÓA HỌC GIA ĐÌNH

Khóa	Số tiết	Lớp 1-1	Lớp 4-1
FAMILY (PARENT COURSE)	Lớp 1:1: (3)	Nói, Đọc & Phát âm, Mẫu câu & Biểu đạt	Áp dụng phí bổ sung cho lớp học nhóm
FAMILY (JUNIOR COURSE)	Lớp 1:1: (5) Lớp nhóm 4:1: (2)	Nói tương tác, Ngữ pháp, Đọc & Phát âm, Mẫu câu & biểu đạt, Thuyết trình tiếng Anh	Nghe, Thảo luận *Lớp tối: Từ vựng, Reading Aloud

KHÓA HỌC TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI

Khóa	Số tiết	Lớp 1-1	Lớp 4-1
PRACTICAL BUSINESS ENGLISH (PBE)	Lớp 1:1: (4) Lớp nhóm 4:1: (3)	Giao tiếp nói trong công việc, Từ vựng thương mại, Mẫu câu trong kinh doanh, Ngữ pháp & viết thương mại	Nghe (2 lớp), nền tảng Business English
EXECUTIVE BUSINESS ENGLISH (EBE)	Lớp 1:1: (5)	Giao tiếp nói, Từ vựng, Thảo luận kinh doanh, Viết kinh doanh, Thuyết trình, Nghe tương tác trong kinh doanh	Áp dụng phí bổ sung cho lớp học nhóm

EB Pro – Chương trình tối ưu Spartan

1 Real Spartans – Được giáo viên quản nhiệm quản lý tới 14 giờ/ngày

EB PRO được thiết kế cho học viên cần môi trường học tập nghiêm túc, được giám sát và hướng dẫn sát sao nhằm tối ưu hóa tiến bộ trong thời gian ngắn. Phù hợp cho người muốn “đắm mình” trong tiếng Anh trong thời gian giới hạn. Nhờ hệ thống luyện tập lặp lại đã được chứng minh của Pines, học viên tiến bộ nhanh và đo lường được.

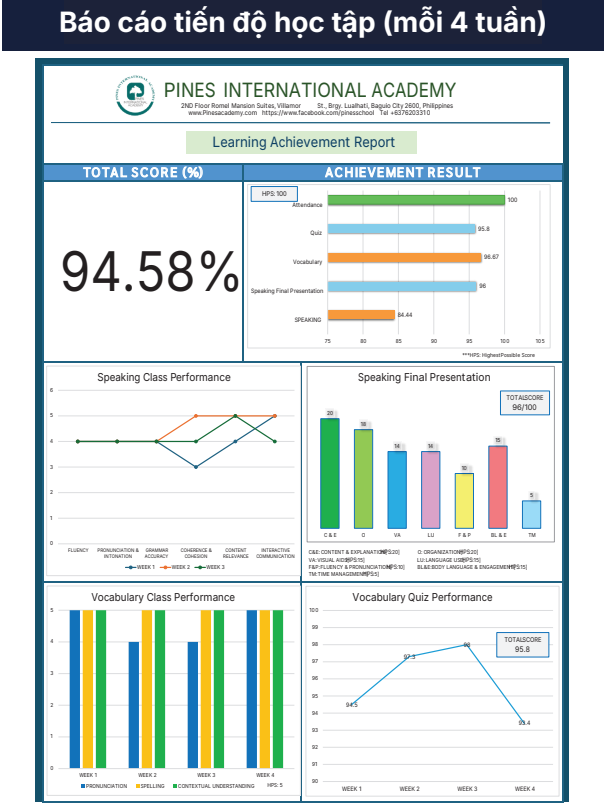
- **Phí đăng ký:** PHP 5,000 (60 giờ, 4 tuần) – không hoàn tiền sau khi tham gia buổi học đầu tiên
- **Quy trình đăng ký:** Học viên mới có thể đăng ký vào ngày đầu tiên nhập học tại quầy thông tin và bắt đầu lớp học từ tối hôm đó.

2 Lịch học

Thời gian	Mô tả / Khóa học	Ghi chú
07:00 - 07:40	Lớp từ vựng EB PRO buổi sáng (Thứ Sáu: kiểm tra từ vựng tuần)	EB PRO tiết 1
07:40 - 08:00	Ăn sáng	
08:10 - 17:40	Lớp học chính	
17:40 - 19:00	Ăn tối & nghỉ	
19:00 - 19:40	Speaking EB PRO theo trình độ 1	EB PRO tiết 2
19:50 - 20:30	Speaking EB PRO theo trình độ 2	EB PRO tiết 3
20:40 - 21:10	Ôn & test từ vựng hằng ngày (trừ Thứ Sáu)	EB PRO tiết 4
21:20 - 22:00	Tự học EB PRO (có giáo viên giám sát)	EB PRO tiết 4

3 Lịch kiểm tra

Thời gian	Mô tả / Khóa học	Ghi chú
Hàng ngày	Thứ Hai – Thứ Năm	20:40-21:20
Hàng tuần	Sáng Thứ Sáu	07:00 – 07:40



EB Pro

EB PRO hướng đến việc nâng cao **vốn từ vựng**, **khả năng diễn đạt**, và **tự tin thuyết trình**. Chương trình chia theo cấp độ:

- **EB Pro Rookie**: cho người mới
- **EB Pro Expert**: cho người nâng cao

Mỗi cấp tập trung các môn học cốt lõi để cải thiện kỹ năng giao tiếp và kết thúc bằng bài phát biểu cuối kỳ.

Chi tiết chương trình

Chương trình	Trình độ	Môn học	Kết quả
EB Pro Rookie	Level 1-3	Bài học từ vựng	Bài phát biểu minh họa (trình bày rõ quy trình/ý tưởng qua bài nói)
		Conversation Champions	
		Luyện nói	
		Ôn & kiểm tra từ vựng	
EB Pro Expert	Level 4 trở lên	Bài học từ vựng	Bài phát biểu thuyết phục (nhằm thuyết phục hoặc gây ảnh hưởng người nghe)
		Expression Explorers	
		Luyện nói	
		Ôn & kiểm tra từ vựng	
Chương trình này giúp học viên nắm bắt sự lưu loát và tự tin khi nói tiếng Anh, với cấu trúc môn học được thiết kế dựa trên trình độ ngôn ngữ.			

Thời khóa biểu

Trình độ	Giờ học		Môn học	Giáo viên
1-3	Buổi sáng	07:00 - 07:40	Lớp từ vựng	T. Beverly Pearl
4-6		07:00 - 07:40	Lớp từ vựng	T. John Lester

Trình độ	Giờ học		Môn học	Giáo viên
1-3	Buổi tối	19:00 - 19:40	Conversation Champions	T. Roy Cedric
		19:50 - 20:30	Luyện nói	T. Jodelyn
4-6		19:00 - 19:40	Expressions Explorers	T. May Ann
		19:50 - 20:30	Luyện nói	T. Eileen

POWER SPEAKING – CHI TIẾT CHƯƠNG TRÌNH

Khóa giao tiếp chủ lực tại Pines Main Campus (Level 1–10, học 4–24 tuần: 4, 8, 12, 16, 20 hoặc 24 tuần). Mỗi ngày 8 tiết chính gồm 4 tiết 1:1 và 4 tiết nhóm 4:1 (tối đa 4 học viên), cùng lớp tối tự chọn và giờ tự học có giáo viên kiểm tra. Có thể kết hợp EB PRO (Level 1–6).

Học gì mỗi ngày

4 tiết 1:1 Vocabulary Workbook – từ vựng, 20 từ mỗi ngày Reading Out Loud – đọc to và ngữ pháp Phrasal Zest – cấu trúc câu Speak Zone – phát âm	4 tiết nhóm 4:1 Let’s Chat – hội thoại hằng ngày Writing in Practice – viết theo mẫu câu Developing Listening – nghe qua hội thoại mẫu Situation English – giao tiếp theo tình huống
--	---

Thời khóa biểu một ngày (mẫu)

06:45–07:40	Ăn sáng	15:00–15:50	4:1 · Developing Listening
07:00–07:40	Học 20 từ vựng mới	16:00–16:50	4:1 · Situation English
08:00–08:50	1:1 · Vocabulary Workbook	17:00–18:00	Nghỉ, ăn tối
09:00–09:50	1:1 · Reading Out Loud	18:10–18:50	Tự chọn: Speaking Master / British Listen / Watch Up
10:00–10:50	4:1 · Let’s Chat	19:00–19:40	Conversation Champions
11:00–11:50	1:1 · Phrasal Zest	19:50–20:30	Speaking Practice
12:00–13:00	Ăn trưa	20:40–21:20	Kiểm tra 20 từ buổi sáng
13:00–13:50	1:1 · Speak Zone	21:30–22:00	Tự học, giáo viên kiểm tra
14:00–14:50	4:1 · Writing in Practice		

Lộ trình theo cấp độ – trung bình khoảng 1 cấp mỗi tháng

Cấp độ	CEFR	Giáo trình chính
Level 1	Pre A1	Grammar Fundamentals 1 · Let’s Chat 1 · Pattern English Basic 1 · Reading Out Loud 1 · Vocabulary Workbook 1 · Basic Tactics for Listening
Level 2	A1	Grammar Fundamentals 2 · Let’s Chat 2 · Let’s Talk 2 · Pattern English Basic 2 · Reading Out Loud 2 · Vocabulary Workbook 2
Level 3	A2	Grammar Fundamentals 3 · Let’s Chat 3 · Let’s Talk 3 · Pattern English Basic 3 · Reading Out Loud 3 · Developing Tactics for Listening
Level 4–5	A2+ – B1	Situational English 1–2 · Speak Zone · Talk Avenue · Talk Cafe · Think Out Loud · Writing in Practice · Intermediate Reading · Idioms Guide · Expanding Tactics for Listening
Level 6	B1+	All Clear · Audio Visual · Buzz Session · Intensive Reading 1 · Pattern and Expression 1 · Practical Composition · That’s Life
Level 7	B2	CBS · Forum · Idioms · Intensive Composition · Intensive Reading 2 · Pattern and Expression 2 · That’s the Point
Level 8	B2+	Comprehensive Reading 1 · D Insiders · Exchange Views · Phrasal Verbs 111 · Speech Accent 111 · Interchange
Level 9	C1	Comprehensive Reading 2 · News Discussion · Phrasal Verbs 112 · Tune In · World Events · Speech Accent 112
Level 10	C2	Comprehensive Reading 3 · Essential Conversation · Listening for Life · Points of Contention · Speech Accent 113 · Vocabulary Hoard

Sau 1 tháng học viên đạt gì?

Theo lộ trình giáo trình, học viên hoàn thành một bộ giáo trình và lên khoảng 1 cấp mỗi tháng. Học viên trình độ A1–B1 thường lên ít nhất 1–2 cấp sau khóa; từ B2 trở lên cần khoảng 1,5–2 tháng cho mỗi cấp CEFR. Người mới bắt đầu giao tiếp cơ bản được sau khoảng 8–12 tuần nếu học đúng lịch. Kết quả tùy đầu vào và mức độ tham gia của từng học viên.

INTENSIVE ESL – CHI TIẾT CHƯƠNG TRÌNH

Khóa ESL cường độ cao dành cho học viên Level 3–8 (A2–B2+), tối thiểu 4 tuần. Mỗi ngày có 5 tiết 1:1 và 2 tiết nhóm 4:1 (tối đa 4 học viên), kèm 2 giờ lớp tự chọn. Tăng giờ 1:1 để luyện nói, phản xạ và ngữ pháp sâu hơn, phù hợp học viên muốn tiến nhanh theo từng cấp.

Học gì mỗi ngày

5 tiết 1:1 Speaking – nói, phản xạ, diễn đạt Vocabulary – từ vựng theo cấp độ Reading & Pronunciation – đọc và phát âm Grammar – ngữ pháp Pattern & Expression – mẫu câu và biểu đạt	2 tiết nhóm 4:1 Listening 1 – nghe hiểu theo cấp độ Listening 2 – nghe hiểu, bắt kịp tốc độ thực tế
---	--

Bảng quy đổi 10 cấp độ Pines và khung CEFR

Cấp độ	CEFR	Khả năng giao tiếp
Level 1	Pre A1	Chào hỏi, tự giới thiệu, dùng một số cụm câu cố định
Level 2	A1	Hội thoại ngắn hằng ngày, hỏi đáp thông tin cá nhân
Level 3	A2	Trao đổi cơ bản về sinh hoạt, nhà cửa, công việc
Level 4	A2+	Giao tiếp đơn giản về các chủ đề quen thuộc
Level 5	B1	Xử lý được các tình huống ở trường, nơi làm việc, du lịch
Level 6	B1+	Kể về trải nghiệm, kế hoạch và giải thích ý tưởng đơn giản
Level 7	B2	Hiểu văn bản phức tạp và lập luận rõ ràng cho quan điểm
Level 8	B2+	Giao tiếp với người bản xứ khá thoải mái, ít vướng mắc
Level 9	C1	Dùng tiếng Anh trôi chảy, linh hoạt trong xã hội, học thuật, công việc
Level 10	C2	Hiểu gần như mọi nội dung nghe, đọc; diễn đạt chính xác gần như bản xứ

Lộ trình Level 3 → 8 và dự kiến sau 1 tháng

Bắt đầu từ	Giáo trình chính	Dự kiến sau 4 tuần
Level 3 (A2)	Grammar Fundamentals 3 · Let’s Chat 3 · Let’s Talk 3 · Pattern English Basic 3 · Reading Out Loud 3 · Developing Tactics for Listening	Level 4–5
Level 4–5 (A2+ – B1)	Situational English 1–2 · Speak Zone · Talk Avenue · Talk Cafe · Think Out Loud · Writing in Practice · Intermediate Reading · Idioms Guide · Expanding Tactics for Listening	Level 5–6
Level 6 (B1+)	All Clear · Audio Visual · Buzz Session · Intensive Reading 1 · Pattern and Expression 1 · Practical Composition · That’s Life	Level 7
Level 7 (B2)	CBS · Forum · Idioms · Intensive Composition · Intensive Reading 2 · Pattern and Expression 2 · That’s the Point	Khoảng nửa đến một cấp (B2 → B2+)
Level 8 (B2+)	Comprehensive Reading 1 · D Insiders · Exchange Views · Phrasal Verbs 111 · Speech Accent 111 · Interchange	Củng cố và tiến dần lên C1

Lưu ý khi đọc lộ trình

Mức dự kiến mang tính tham khảo theo lộ trình giáo trình (khoảng 1 cấp/tháng; học viên A1–B1 ít nhất 1–2 cấp sau khóa; từ B2 khoảng 1,5–2 tháng cho mỗi cấp CEFR). Kết quả tùy đầu vào và mức độ tham gia của từng học viên.

OPTION CLASS – KHÓA ESL

Học thêm ngoài giờ chính khóa theo sở thích và mục tiêu. Mỗi Option Class chạy theo đợt 2 tuần, đăng ký vào thứ Hai – thứ Ba đầu đợt; học viên đi học đủ 2 tuần được hoàn phí đặt chỗ.

Các lớp Option mới

Lớp	Trình độ	Khung giờ	Nội dung
Speaking Master	Mọi trình độ	Theo lịch từng đợt	Luyện nói chuyên sâu, phản xạ
Reading Aloud	Mọi trình độ	Theo lịch từng đợt	Đọc to, luyện ngữ điệu & phát âm
Voca Master	Level 1–3	Theo lịch từng đợt	Học & test từ vựng theo chủ đề
British Listening	Level 4+	Theo lịch từng đợt	Nghe giọng Anh-Anh thực tế
Listen Like a Pro	Mọi trình độ	Theo lịch từng đợt	Kỹ năng nghe hiểu nâng cao
Running Crew	Mọi trình độ	T2 · T4 · T6, 06:45	Chạy bộ nhóm buổi sáng
Yoga	Mọi trình độ	T4 · T6, 06:45	Phòng yoga tầng 5
Dance	Mọi trình độ	T2 · T4 · T6, 18:10	Nhảy nhóm, giải tỏa sau giờ học
Fitness	Mọi trình độ	Theo lịch từng đợt	Fitness Option Class có huấn luyện viên
Working Holiday	Mọi trình độ	Theo lịch từng đợt	Thực hành barista tại Campus Café

Cách đăng ký

- 1 Xem danh sách lớp và lịch của đợt mới trên Pines Portal hoặc tại văn phòng (thứ Hai – thứ Ba đầu đợt).
- 2 Đăng ký lớp mong muốn với văn phòng; mỗi lớp có số chỗ giới hạn.
- 3 Tham gia đủ 2 tuần để được hoàn phí đặt chỗ.

Chi phí

Mỗi lớp có phí đặt chỗ riêng, được thông báo khi mở đăng ký từng đợt và hoàn lại nếu học đủ 2 tuần. Vui lòng liên hệ văn phòng để cập nhật biểu phí hiện hành.

HÌNH ẢNH LỚP OPTION THỰC TẾ



Fitness Option Class – nhóm học viên



Yoga – lớp sáng tại phòng yoga tầng 5



Dây kháng lực & giãn cơ



Huấn luyện viên hướng dẫn tư thế

PINES ONLINE PLACEMENT EXAM

Quy trình & lịch thi xếp lớp đầu vào

Pines cam kết đồng hành từ những bước đi vững chắc đầu tiên cùng học viên. Vì vậy, chúng tôi nâng cấp quy trình xếp lớp sang hệ thống online có hỗ trợ AI giúp xếp lớp chính xác trước khi bắt đầu học. Sau khi hoàn tất, học viên sẽ được phân nhóm phù hợp và bắt đầu học chính thức vào Thứ Hai tuần kế tiếp.

Online Placement Test dùng để làm gì?

Mục tiêu vô cùng đơn giản – giúp đánh giá kỹ năng tiếng Anh để xếp bạn vào lớp phù hợp nhất, giúp học nhanh và tiến bộ nhanh.

Cơ chế hoạt động: AI + Giáo viên đánh giá

Chúng tôi đan xen sức mạnh hỗ trợ từ phân tích của AI và nhận định từ đội ngũ giáo viên kinh nghiệm của mình.

- AI phân tích ngữ pháp, độ trôi chảy và tính mạch lạc
- Giáo viên đánh giá phát âm, độ rõ khi nói và phù hợp văn hóa.

Sự kết hợp song song này giúp xếp lớp với độ chính xác cao.

Cách đăng nhập & làm bài

- 1 Vào: <https://lms.pinesportal.com>
- 2 Đăng nhập bằng Student ID và mật khẩu
- 3 Hoàn tất các bài test trong 2 tuần theo yêu cầu trước nhập học

Cấu trúc bài test online

Kĩ năng	Nội dung	Mẹo hay	Mục đích
Nghe	Trả lời dựa trên hội thoại ngắn & bài nói (17 phút)	Tập trung ý chính, chi tiết, mục đích người nói	Kiểm tra khả năng Nghe hiểu và phản xạ
Đọc	Trắc nghiệm; True/False/Not Given (15 phút)	Đọc kỹ câu hỏi, loại trừ đáp án	Đánh giá khả năng Hiểu đoạn ngắn & nắm ý quan trọng
Viết	Viết câu Viết đoạn (15 phút)	Viết rõ ràng, đúng ngữ pháp & cấu trúc câu	Đánh giá kĩ năng Viết lưu loát & khả năng sắp xếp ý trong đoạn
Nói	Reading aloud 1–2 Trả lời câu hỏi 1–2	Đọc to-rõ ràng, chú trọng vào Phát âm, đúng nhịp/ ngữ điệu; trả lời tự nhiên kèm ví dụ minh họa	Đánh giá khả năng Nói trôi chảy, phát âm & diễn đạt ý rõ ràng và rành mạch

Lưu ý quan trọng

- Cần phải thực hiện bài kiểm tra online trước khi đến trường
- Mỗi 4 tuần học viên cần kiểm tra trình độ 4 kỹ năng tại trường để theo dõi đánh giá tiến độ học.

Kết quả & Định hướng

Kết quả sẽ được cập nhật theo lịch của trường và học viên sẽ nhận thời khóa biểu khi nhập học. Để nắm rõ quy định, lộ trình học và đời sống tại Pines, vui lòng xem video định hướng trên cổng thông tin Portal.



PINES | IELTS™
SPECIALIZED CAMPUS

BRITISH COUNCIL IELTS™

IELTS™ SPECIALIZED CAMPUS

“Khu IELTS chuyên biệt trong campus Pines One – Tầng 4”

Khu IELTS Specialized được thiết kế dành cho: học viên chưa từng học IELTS, học viên còn thiếu nền tảng, và cả những bạn đặt mục tiêu band điểm IELTS cao.

Khóa học

Pre-IELTS 1.0 – 3.5
IELTS Regular 4.0 – 7.0+
IELTS Guarantee 5.5 – 7.0+
IELTS Intensive (S & W)

Ký túc xá

Phòng 4-6 người
5BR Solo
Single Room Mini

ĐIỂM KHÁC BIỆT

Chinh phục mục tiêu tại một cơ sở nơi tinh thần học tập luôn được duy trì mạnh mẽ.
Dành cho những học viên **có mục tiêu IELTS rõ ràng và động lực bền bỉ**.
Đội ngũ **giảng viên xuất sắc và nhóm nghiên cứu chuyên sâu về IELTS**.
Số lượng **chứng chỉ IELTS nổi bật**
– **cao hơn tối thiểu 5 lần** so với các học viện khác.

LỰA CHỌN TỐT NHẤT ĐỂ HỌC IELTS



ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN
SỞ HỮU ĐIỂM SỐ
IELTS XUẤT SẮC



CHƯƠNG TRÌNH IELTS
CHUYÊN NGHIỆP

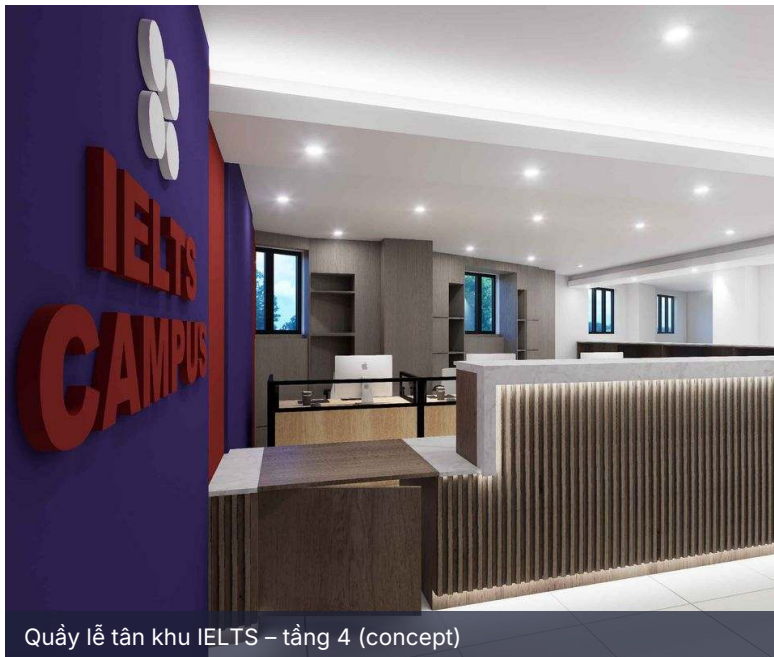


CƠ SỞ VẬT CHẤT
ĐẠT TIÊU CHUẨN

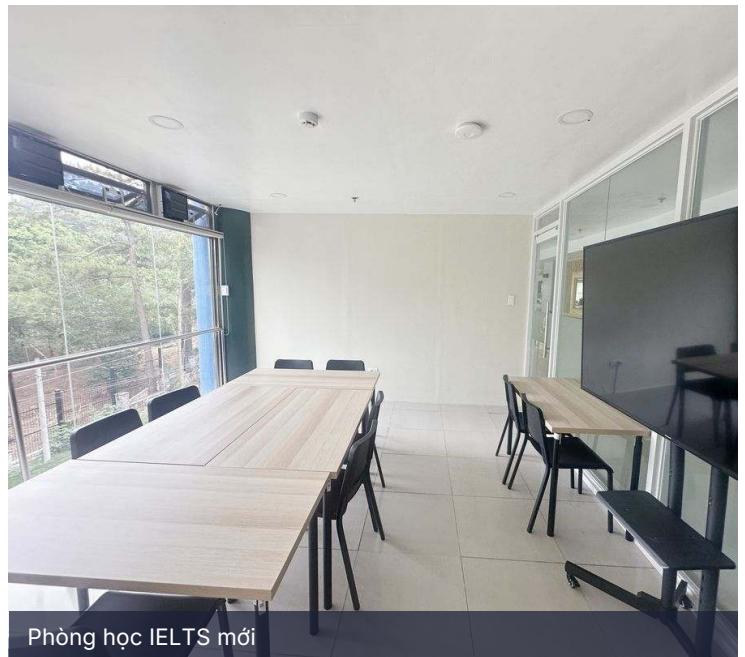


TRUNG TÂM ĐĂNG KÝ
& TỔ CHỨC THI IELTS
CHÍNH THỨC

CƠ SỞ VẬT CHẤT – KHU IELTS SPECIALIZED (TẦNG 4)



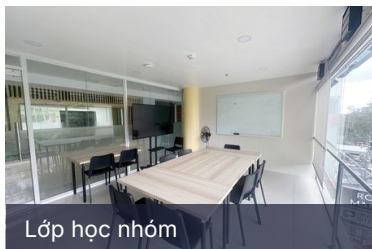
Quầy lễ tân khu IELTS – tầng 4 (concept)



Phòng học IELTS mới



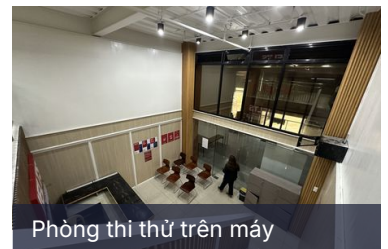
Phòng học 1:1



Lớp học nhóm



Official Test Centre – tầng 1



Phòng thi thử trên máy

KÝ TÚC XÁ IELTS – 5BR SOLO



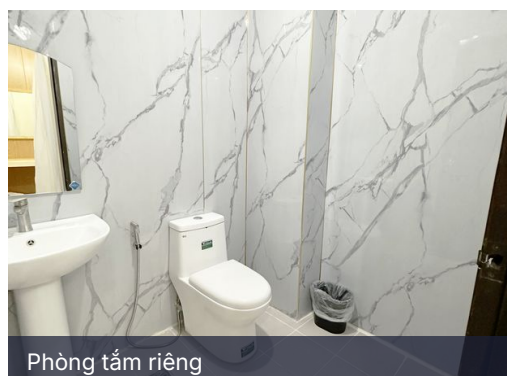
5BR Solo – phòng riêng trong căn 5 phòng



Giường tầng & khu học cá nhân



Khu bếp chung



Phòng tắm riêng

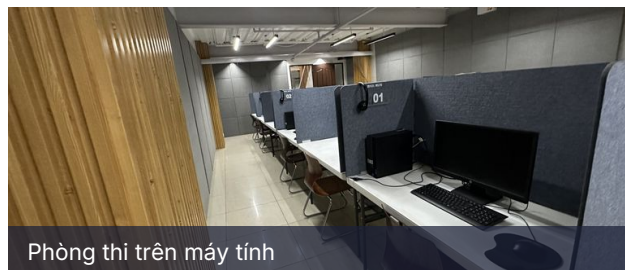


Hành lang căn 5BR

IELTS OFFICIAL TEST CENTRE – TẦNG 1



Sàn đăng ký & khu chờ



Phòng thi trên máy tính

Thi IELTS on Computer ngay trong campus vào thứ Sáu, thứ Bảy và Chủ nhật hằng tuần (7-12/2026; lịch có thể thay đổi theo British Council). Phòng Mock trên máy tính giúp học viên làm quen định dạng thi trước kỳ thi chính thức.

TOEIC OFFICIAL TEST CENTER – TẦNG 1



TOEIC Official Test Center



Khu đăng ký & tủ gửi đồ



Phòng thi TOEIC



Khu chờ thi

TOEIC Official Test Center có tủ gửi đồ cá nhân và khu chờ riêng; học viên đăng ký và thi ngay trong tòa nhà Pines One, không cần di chuyển.



ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN IELTS TẠI PINES

Giáo viên IELTS của Pines chỉ dạy IELTS, được tuyển chọn, đào tạo bài bản và đánh giá chất lượng mỗi 4 tuần để giữ chất lượng lớp học ổn định.

92% giáo viên IELTS có điểm Official từ 7.0 trở lên	150+ giáo viên trên toàn campus	80 giờ đào tạo IELTS nội bộ, Pines hỗ trợ phí thi Official
--	--	---

LỘ TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN

1 Tuyển chọn Sàng lọc đầu vào nghiêm ngặt	2 Trainer CELTA Đào tạo bởi trainer có chứng chỉ CELTA	3 TEPEE 2 tuần Phương pháp, sửa ngữ pháp, phát âm
4 Kèm cặp Thêm 1 giờ/ngày, tối đa 1 tháng nếu cần	5 80 giờ IELTS Đào tạo IELTS, Pines hỗ trợ phí thi Official	6 Ghi nhận Tăng lương khi đạt 7.0+, seminar định kỳ

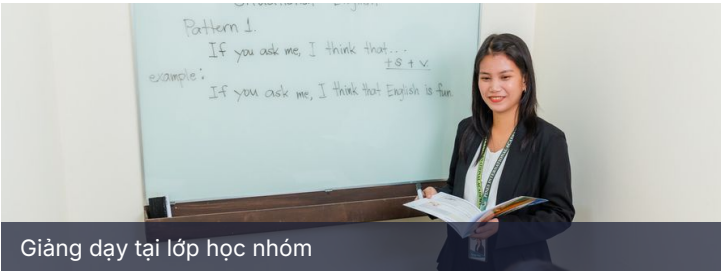
ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC (OPE) MỖI 4 TUẦN

40% Học viên chấm	15% Chuyên cần	15% Giáo viên	15% Quản lý	15% Tác phong
--	-------------------------------------	------------------------------------	----------------------------------	------------------------------------

- Dưới 94%: cảnh cáo, giảm giờ dạy, tạm dừng 2 tuần; lần thứ 4 liên tiếp chấm dứt hợp đồng. Từ 98%: được thưởng, hơn 70% giáo viên nhận thưởng hằng tháng.
- Học viên được đổi giáo viên không giới hạn số lần: gửi Office, Head Teacher dự giờ và tư vấn, xử lý tối đa 2 ngày.
- Mức hài lòng học viên IELTS Campus 2026: 4.87/5.



Lớp 1:1 – giáo viên kèm sát từng học viên



Giảng dạy tại lớp học nhóm

IELTS ĐẢM BẢO – CHỈ SỐ THÀNH CÔNG

Thống kê 2025 trên 104 học viên khóa Đảm bảo (1–12/2025) đạt điều kiện chuyên cần và Mock. Kết quả tùy đầu vào và mức độ tham gia của từng học viên.

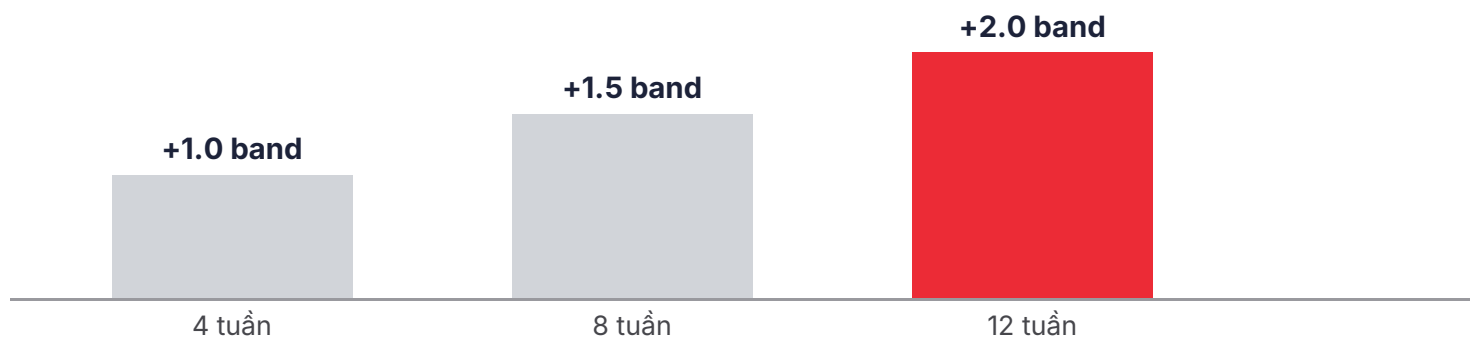
91%

học viên khóa 12 tuần đạt mục tiêu

85%

học viên khóa 8 tuần đạt mục tiêu

ĐIỂM TĂNG TRUNG BÌNH THEO THỜI LƯỢNG KHÓA



Mock → Official chênh lệch trung bình chỉ 0.25 band

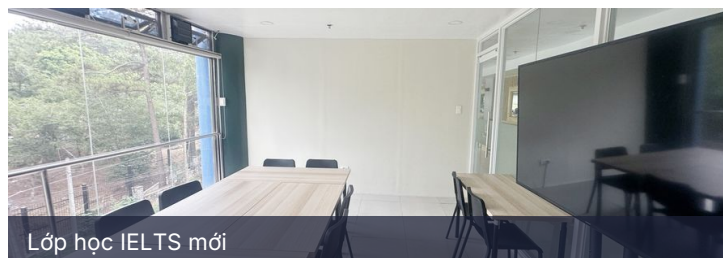
Mock cuối khóa trung bình 5.4, điểm Official trung bình 5.65 (dữ liệu 1/2025–6/2026), chấm theo Band Descriptor.

VÌ SAO CHƯƠNG TRÌNH ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ

- Mock hằng tuần kèm tư vấn 1:1; báo cáo Mock gửi học viên và giáo viên, bài sau sửa đúng chỗ yếu.
- Gồm 1 lần thi IELTS Official; xếp giáo viên Official Overall 7.0+ và giữ đến hết khóa.
- Lớp 1:1 từ 5–6 tiết/ngày tùy mục tiêu; khóa 8 hoặc 12 tuần.

ĐIỀU KIỆN & CHÍNH SÁCH

- Điều kiện: chuyên cần $\geq 95\%$, tham gia đủ Mock, điểm Mock không giảm 3 lần liên tiếp, thi Official ở cuối tuần cuối.
- Nếu chưa đạt mục tiêu và đủ điều kiện: miễn học phí 4 tuần (không bao gồm phí thi Official lần 2).
- Học viên tiêu biểu: học viên 14 tuổi khóa Global Youth IELTS Camp 06/2026 đạt IELTS Official 8.5 sau 4 tuần (từ 5.5).



HIGHLIGHT · IELTS 8.5 SAU 4 TUẦN

Phạm Huỳnh Yên Khánh (14 tuổi), Global Youth IELTS Camp 06/2026. IELTS Official ngày 25/06/2026, Best Student of the Camp.

8.5

IELTS Official Overall

từ 5.5 → 8.5

+3.0 band chỉ sau 4 tuần

ĐIỂM TỪNG KỸ NĂNG: TRƯỚC → SAU KHÓA

Listening	9.0
	trước: 5.5
Reading	9.0
	trước: 7.0
Writing	7.5
	trước: 4.0
Speaking	7.5
	trước: 5.0

10 BẢNG ĐIỂM OFFICIAL THẬT: ĐIỂM THỰC SỰ TĂNG

Điểm đầu vào → điểm IELTS Official của học viên từ nhiều quốc gia tại Pines. Kết quả tùy đầu vào và mức độ tham gia của từng học viên.

Học viên	Điểm đầu vào → Official (thang 3–9)	Tăng	Thời gian
Lan Anh N.	5.5 → 7.0	+1.5	12 tuần
Wei-Heng H.	6.5 → 8.0	+1.5	4 tuần
Jingnan Y.	5.0 → 7.0	+2.0	8 tuần
Tasuku N.	5.0 → 7.0	+2.0	8 tuần
Fu-Kai K.	5.0 → 7.0	+2.0	8 tuần
Hao Jhin C.	5.0 → 7.0	+2.0	8 tuần
Yoshiaki H.	3.5 → 6.0	+2.5	8 tuần
Che-Yu L.	5.0 → 7.5	+2.5	8 tuần
Keita Y.	5.0 → 7.5	+2.5	8 tuần
Charlie	4.5 → 7.0	+2.5	5 tuần



HƯỚNG DẪN KHÓA HỌC IELTS

PRE-IELTS: Khóa học phù hợp cho học viên gặp khó khăn khi giao tiếp trong hội thoại hằng ngày cơ bản; học viên nền tảng tiếng Anh còn hạn chế và chưa có kinh nghiệm học IELTS.

IELTS (Thường): Khuyến nghị cho học viên đã giao tiếp hằng ngày tốt hoặc ở trình độ trung cấp đến nâng cao, mong muốn nâng cấp kỹ năng IELTS. Trình độ lớp học được xác định thông qua bài thi thử IELTS đầu vào.

IELTS Đảm bảo: Khuyến nghị cho học viên đặt mục tiêu một band điểm IELTS cụ thể trong thời gian ngắn (phục vụ nhập học, công việc, hoặc định cư). Phù hợp với học viên đã có kinh nghiệm học IELTS. Chương trình yêu cầu cường độ học tập và mức độ tập trung cao hơn so với IELTS Regular.

Khuyến nghị: Học viên mới bắt đầu IELTS nên học IELTS Regular 4 tuần trước khi vào IELTS Đảm bảo.

IELTS Intensive: Khóa Speaking & Writing (đầu vào IELTS 4.0–5.5), Lớp 1:1 (6), 4–12 tuần, thi mô phỏng mỗi 2 tuần.

PRE-IELTS

Thi mô phỏng: mỗi 2 tuần

Cấp độ	Số tiết	Thời lượng khóa học	Yêu cầu đầu vào
Head Start	Lớp 1:1: (4) Lớp nhóm 4:1: (4)	4–16 tuần	IELTS 1.0–2.5 (tham chiếu TOEIC 0–250)
Jump Start	Lớp 1:1: (4) Lớp nhóm 4:1: (4)	4–16 tuần	IELTS 3.0–3.5 (tham chiếu TOEIC 255–400)

IELTS THƯỜNG

Thi mô phỏng: mỗi 2 tuần

Cấp độ	Số tiết	Thời lượng khóa học	Yêu cầu đầu vào
Builder	Lớp 1:1: (4) Lớp nhóm 4:1: (3)	4–24 tuần	IELTS 4.0–5.5 (tham chiếu TOEIC 400–600)
Enhancer	Lớp 1:1: (4) Lớp nhóm 4:1: (3)	4–24 tuần	IELTS 6.0+ (tham chiếu TOEIC 600)

IELTS ĐẢM BẢO (8 TUẦN / 12 TUẦN)

Thi mô phỏng: mỗi tuần (Thứ Bảy)

Cấp độ	Số tiết	Thời lượng khóa học	Yêu cầu đầu vào
IELTS 5.5+	Lớp 1:1: (5) Lớp nhóm 4:1: (2)	8 hoặc 12 tuần	IELTS 4.0
IELTS 6.0+		8 hoặc 12 tuần	IELTS 5.0
IELTS 6.5+	Lớp 1:1: (6) + IELTS Intensive	8 hoặc 12 tuần	IELTS 6.0
IELTS 7.0+		8 hoặc 12 tuần	IELTS 6.5

IELTS Intensive (Speaking & Writing): 6 tiết 1:1, giống nhóm IELTS 6.5+ / 7.0+ của khóa Đảm bảo; không giống IELTS Thường (4 tiết 1:1).

LỚP TỰ CHỌN TẠI CƠ SỞ IELTS

Lớp lựa chọn tại khu IELTS Specialized (Option Classes)		
Lớp Từ vựng (tùy chọn) 07:00–07:40 Buổi sáng	Lớp IELTS (tùy chọn) 19:00–19:40 Buổi tối	Tự học có giám sát 20:40–22:00 Monitored Self-Study

Các lớp mới trong đợt: Mastering the Keyboard · Impromptu Speaking · Spell It Out · Enhancing Reading · Writing Task 2 Brainstorm.

PRE-IELTS & IELTS THƯỜNG – LỘ TRÌNH TỪ NỀN TẢNG

Lộ trình 4 cấp: Head Start → Jump Start (Pre-IELTS) → Builder → Enhancer (IELTS Regular). Học viên được xếp cấp theo bài thi đầu vào, học cân bằng 4 kỹ năng với giáo trình Pines biên soạn riêng, kết hợp bộ đề Cambridge mới nhất.



Học gì ở từng cấp

Cấp	Số tiết/ngày	Nội dung chính
Head Start	1:1 × 4 + 4:1 × 4	1:1: IELTS Speaking for Clarity (phát âm, diễn đạt rõ ràng) · Speaking for Fluency (trả lời trôi chảy theo chủ đề quen thuộc) · Writing (câu cơ bản, ngữ pháp chính xác) · Vocabulary for IELTS. 4:1: Reading (ý chính) · Listening (nghe ngắn, thông tin quan trọng)
Jump Start	1:1 × 4 + 4:1 × 4	1:1: Speaking for Clarity · Speaking for Fluency (kết nối câu) · Writing Task 1 (biểu đồ cơ bản, thì và ngữ pháp) · Vocabulary for IELTS (từ học thuật theo chủ đề). 4:1: Reading và Listening theo từng dạng đề
Builder	1:1 × 4 + 4:1 × 3	1:1: Speaking Part 1 & 2 · Speaking Part 3 · Writing Task 1 (báo cáo, mô tả biểu đồ) · Writing Task 2 (lập luận, bài luận theo dạng đề). 4:1: Reading (tìm thông tin nhanh) · Listening (phân tích đề, dự đoán đáp án)
Enhancer	1:1 × 4 + 4:1 × 3	1:1: Speaking Part 1–2 (mở rộng ý, từ vựng nâng cao) · Part 3 (lập luận chặt chẽ) · Writing Task 1 (so sánh, phân tích trong thời gian giới hạn) · Writing Task 2 (luận thuyết phục). 4:1: Reading nâng cao · Listening chi tiết

Một ngày học mẫu · IELTS Regular

07:00–07:40	Lớp Từ vựng (tùy chọn)	14:00–14:50	4:1 · Reading
08:00–08:50	1:1 · Speaking Part 1 & 2	15:00–15:50	4:1 · Listening
09:00–09:50	1:1 · Speaking Part 3	16:00–16:50	Tự học · Kiểm tra từ vựng
10:00–10:50	4:1 · Listening	17:00–18:00	Ăn tối
11:00–11:50	1:1 · Writing Task 1	19:00–19:40	Lớp IELTS (tùy chọn)
12:00–13:00	Ăn trưa	20:40–22:00	Tự học có giám sát
13:00–13:50	1:1 · Writing Task 2		

Màu đỏ: lớp tùy chọn. Mỗi cấp có thi mô phỏng định kỳ để theo dõi tiến bộ và quyết định lên cấp.

Bắt đầu như thế nào?

1) Thi đầu vào sáng thứ Hai để xếp cấp. 2) Học theo cấp được xếp, kiểm tra từ vựng và thi mô phỏng định kỳ. 3) Khi đã ở band 4.0 trở lên và cần đạt điểm trong 2–3 tháng, có thể chuyển sang IELTS Đảm bảo 8–12 tuần (xem trang sau). Thời gian lên band tùy đầu vào và mức độ tham gia của từng học viên.

IELTS INTENSIVE – SPEAKING & WRITING TỪ BAND 6.0

Dành cho học viên đã có nền tảng ở band 6.0 trở lên, Reading/Listening đã đạt hoặc gần mục tiêu, cần nâng Speaking và Writing để chạm band 6.5–7.0. 6 tiết 1:1 mỗi ngày tập trung hoàn toàn vào hai kỹ năng khó nhất, có sửa bài và phản hồi cá nhân hóa.

6	2	4–12	1:1
tiết 1:1 mỗi ngày	kỹ năng trọng tâm: Speaking & Writing	tuần, khuyến nghị tối thiểu 4 tuần	phản hồi cá nhân hóa, sửa bài chi tiết

Cấu trúc một ngày: 6 tiết 1:1

Tiết	Nội dung	Trọng tâm
Tiết 1	IELTS Speaking Part 1 & 2	Trả lời tự nhiên, mở rộng ý, mô tả và kể chuyện
Tiết 2	IELTS Speaking Part 3	Thảo luận, lập luận và trình bày quan điểm sâu hơn
Tiết 3	IELTS Writing Task 1	Mô tả biểu đồ, dữ liệu, quy trình chính xác
Tiết 4	IELTS Writing Task 2	Triển khai ý, lập luận, viết luận theo dạng đề
Tiết 5	Speaking Practice	Luyện bao quát cả 3 phần như thi thật, sửa lỗi ngay
Tiết 6	Writing Practice	Học viên chọn Task 1 hoặc Task 2 để luyện thêm
Buổi tối	Lớp IELTS tự chọn	Bổ trợ ngoài giờ học chính

Trọng tâm Speaking - Tăng độ trôi chảy và sự tự tin khi nói - Sắp xếp ý rõ ràng, nói logic hơn - Luyện đủ Part 1, 2 và 3 của bài thi - Nhận sửa lỗi và phản hồi ngay lập tức	Trọng tâm Writing - Nắm cấu trúc Task 1 và Task 2 - Sắp xếp ý rõ ràng, mạch lạc - Cải thiện độ chính xác ngữ pháp và từ vựng - Nhận sửa bài chi tiết từ giáo viên
---	--

Lộ trình bắt đầu và cách theo dõi tiến bộ

- 1
- Thi đầu vào để xác định band hiện tại và điểm cần nâng ở Speaking, Writing.
- 2
- Học 6 tiết 1:1 mỗi ngày theo cấu trúc trên, giáo viên sửa lỗi và phản hồi liên tục.
- 3
- Thi mô phỏng định kỳ (mỗi 2 tuần) để đo tiến bộ trước khi đăng ký thi Official.



Lớp IELTS 4:1



Giáo viên kèm 1:1



Phòng Mock trên máy

Intensive khác IELTS Đảm bảo thế nào?

Cùng 6 tiết 1:1 mỗi ngày như nhóm Đảm bảo 6.5+/7.0+, nhưng toàn bộ tập trung vào Speaking và Writing, phù hợp học viên đã ổn Reading/Listening. Intensive là khóa luyện kỹ năng, không gồm cam kết điểm và lịch thi Official như khóa Đảm bảo.

IELTS ĐẢM BẢO – LỊCH THEO NGÀY, TUẦN VÀ KHÓA 8 TUẦN

Khóa 8 tuần (hoặc 12 tuần để tăng sự tự tin) tại IELTS Specialized Campus, gồm 1 lần thi IELTS Official ngay tại campus, Mock Test hằng tuần và giáo viên IELTS giàu kinh nghiệm. Học viên biết rõ mình học gì trong từng ngày, từng tuần để chạm band 5.5, 6.0, 6.5 hoặc 7.0.

Điểm đảm bảo	5.5+	6.0+	6.5+ / 7.0+
Đầu vào	Test đầu vào 4.0+	Test đầu vào 5.0+	Test đầu vào 6.0+ (6.5+ cho mục tiêu 7.0)
Tiết học chính	1:1 x5 + 4:1 x2	1:1 x5 + 4:1 x2	1:1 x6
Tự học / tùy chọn	Lớp tùy chọn tối, tự học có hướng dẫn	Lớp tùy chọn tối, tự học có hướng dẫn	Lớp tùy chọn tối, tự học có hướng dẫn

Lịch theo ngày (mẫu)

07:00–07:40	Ăn sáng	16:20–18:10	Giờ tự học
08:20–12:20	Giờ học chính	18:10–19:00	Ăn tối
12:20–13:20	Ăn trưa	19:00–19:50	Lớp tùy chọn tối
13:20–16:10	Giờ học chính	20:00–21:50	Giờ tự học

Thứ Bảy: Mock Test (Nghe, Đọc, Viết) buổi sáng và Mock Test (Nói) hoặc cố vấn học tập buổi chiều; Chủ nhật tự do.

Lịch theo tuần – khóa 8 tuần

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
Tuần 1	Test đầu vào	Lớp học	Lớp học	Lớp học	Lớp học	Mock test	Giờ tự do
Tuần 2	Lớp học	Lớp học	Cố vấn Test 1	Lớp học	Lớp học	Mock test	Giờ tự do
Tuần 3	Lớp học	Lớp học	Cố vấn Test 2	Lớp học	Lớp học	Mock test	Giờ tự do
Tuần 4	Lớp học	Lớp học	Cố vấn Test 3	Lớp học	Định hướng	Mock test	Giờ tự do
Tuần 5	Lớp học	Lớp học	Cố vấn Test 4	Lớp học	Lớp học	Mock test	Giờ tự do
Tuần 6	Lớp học	Lớp học	Cố vấn Test 5	Lớp học	Lớp học	Mock test	Giờ tự do
Tuần 7	Lớp học	Lớp học	Cố vấn Test 6	Lớp học	Lớp học	Mock test	Giờ tự do
Tuần 8	Mock test	Lớp học	Mock test	Lớp học	Thi Official	Tốt nghiệp	

Đỏ nhạt: Mock Test · Xanh nhạt: đầu vào, cố vấn bài test, định hướng · Đỏ đậm: thi Official và tốt nghiệp.

Học gì để đạt 6.5 / 7.0 trong 2–3 tháng

- Tuần 1: kiểm tra đầu vào, xếp lớp và bắt đầu học 6–7 tiết chính mỗi ngày (Listening, Reading, Speaking, Writing).
- Tuần 2–7: mỗi tuần một Mock Test vào thứ Bảy; thứ Tư cố vấn bài test để sửa đúng điểm yếu; tuần 4 có buổi định hướng.
- Tuần 8: Mock Test cuối, thi IELTS Official tại campus và tốt nghiệp. Khóa 12 tuần giữ cùng chương trình với thời gian luyện tập dài hơn.

Quyền lợi và điều kiện

Gồm 1 lần thi Official trong khóa. Nếu chưa đạt mục tiêu và đủ điều kiện, học viên được miễn học phí tối đa 4 tuần khi đăng ký tiếp (không miễn phí thi Official lần 2). Điều kiện: chuyên cần từ 95%, tham gia đủ Mock Test, điểm tổng không giảm quá 3 lần liên tiếp. Kết quả tùy đầu vào và mức độ tham gia của từng học viên.

OPTION CLASS – KHU IELTS

Các lớp chuyên để bổ trợ, giúp học viên luyện sâu từng kỹ năng ngoài giờ học chính. Học viên chọn lớp phù hợp với điểm yếu của mình để tăng band nhanh hơn.

5 Option Class mới

MASTERING THE KEYBOARD	IMPROMPTU SPEAKING	SPELL IT OUT	ENHANCING READING	WRITING TASK 2 BRAINSTORM
Gõ phím thi trên máy	Nói ứng biến	Chính tả tiếng Anh	Nâng kỹ năng đọc	Lên ý Task 2

Lịch học một ngày · IELTS Regular

06:45–07:40	Ăn sáng	13:00–13:50	1:1 – Writing Task 2
07:00–07:40	Lớp Từ vựng (tùy chọn)	14:00–14:50	4:1 – Reading
08:00–08:50	1:1 – Speaking Part 1 & 2	15:00–15:50	4:1 – Listening
09:00–09:50	1:1 – Speaking Part 3	16:00–16:50	Giờ tự học – Kiểm tra từ vựng
10:00–10:50	4:1 – Listening	17:00–18:00	Ăn tối
11:00–11:50	1:1 – Writing Task 1	19:00–19:40	Lớp IELTS (tùy chọn)
12:00–13:00	Ăn trưa	20:40–22:00	Tự học có người giám sát

Màu đỏ: các lớp tùy chọn (Lớp Từ vựng buổi sáng, Lớp IELTS buổi tối).

Cách đăng ký & chi phí

- 1 Lịch từng lớp trong đợt do văn phòng IELTS Campus thông báo; học viên đăng ký lớp mong muốn với văn phòng.
- 2 Lớp tự chọn nằm ngoài giờ học chính, không ảnh hưởng thời khóa biểu 1:1 và 4:1.
- 3 Vui lòng liên hệ văn phòng để cập nhật biểu phí hiện hành.





CEBU BLUE OCEAN ACADEMY

KHÓA HỌC

Light ESL	Intensive ESL
Power ESL 5	Power ESL 7
Survival ESL	Business English
TOEIC / IELTS	IELTS
Family (Junior)	Family (Parent)

SỨC CHỨA

Tổng: 200
Phòng đơn: 35
Phòng đôi: 42
Phòng 3: 27

Tại Cebu Blue Ocean Academy, học viên được trải nghiệm **giáo dục chất lượng** kết hợp cùng **tiện ích chuẩn resort**. Cơ sở hiện đại với môi trường học tập đặc biệt cùng **tầm nhìn biển đẹp**, giúp hành trình học tiếng Anh trở nên hiệu quả và dễ duy trì động lực.

CBOA kế thừa kiến thức và hệ thống đào tạo từ **Pines International Academy**, cùng đội ngũ giáo viên tốt nhằm mang đến **lộ trình học tập tối ưu**.

ƯU ĐIỂM CỦA CEBU BLUE OCEAN ACADEMY



CHẤT LƯỢNG
ĐÀO TẠO



CƠ SỞ VẬT
CHẤT VƯỢT TRỘI



ĐỘI NGŨ GIÁO
VIÊN TỐT NHẤT



KHÔNG GIAN THƯ
GIẢN, DỄ TẬP TRUNG

Khám phá sức hút của Cebu tại Cebu Blue Ocean Academy — **học viện theo mô hình resort bên bờ biển**.

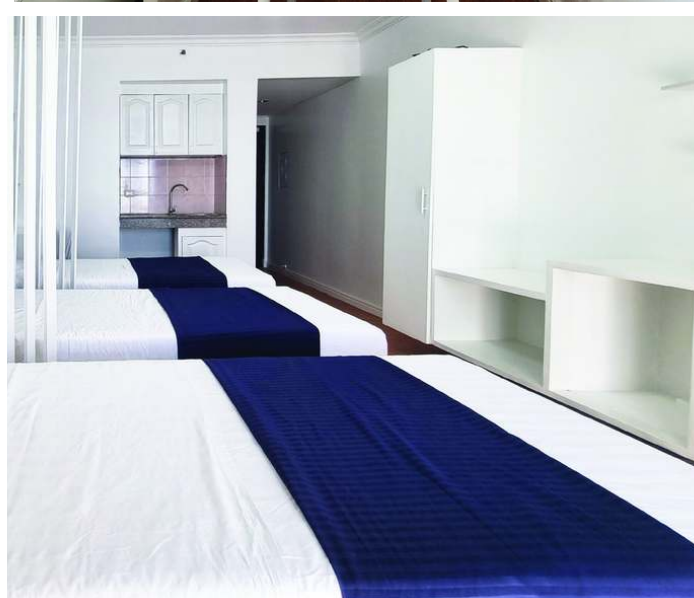
Một nơi lý tưởng để **vừa học tập vừa nghỉ ngơi**, với giáo trình đáng tin cậy kế thừa từ Pines Baguio.

Đội ngũ giáo viên tận tâm và nhiệt huyết tạo nên chuẩn mực chất lượng, xây dựng môi trường học tập truyền cảm hứng, giúp trường trở thành lựa chọn hàng đầu của học viên.

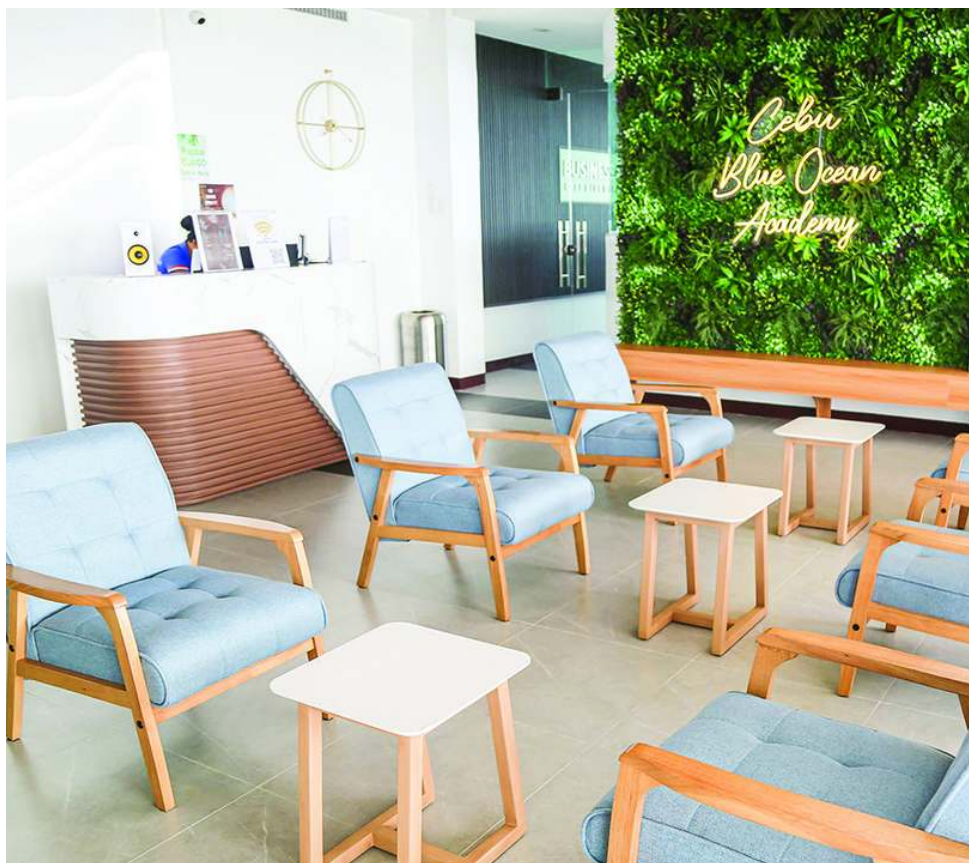
CƠ SỞ VẬT CHẤT



KÝ TÚC XÁ CBOA



KHU BUSINESS LOUNGE



KHU PHÒNG HỌC MỞ RỘNG CBOA



MAIN SPEAKING COURSE GUIDE – BẢNG KHÓA HỌC

NHÓM KHÓA GIAO TIẾP

Khóa	Số tiết	Lớp 1-1	Lớp 4-1
Intensive Speaking	Lớp 1:1: (5) Lớp nhóm 4:1: (2)	Speaking, Pattern, Reading & Pronunciation, Grammar, Vocabulary	Discussion, Listening
Light ESL	Lớp 1:1: (4)	Speaking, Pattern, Reading & Pronunciation, Listening	
Survival ESL	Lớp 1:1: (4) Lớp nhóm 4:1: (2)	Pattern, Conversation Practice & Drills, Reading, Grammar	Speaking (2 lớp)
Power ESL 5	Lớp 1:1: (5)	Speaking, Reading & Pronunciation, Listening, Vocabulary, Pattern	
Power ESL 7	Lớp 1:1: (7)	Speaking, Reading & Pronunciation, Listening, Vocabulary, Pattern, Grammar	

NHÓM KHÓA CHUYÊN BIỆT

Khóa	Số tiết	Lớp 1-1	Lớp 4-1
Business English	Lớp 1:1: (5) Lớp nhóm 4:1: (2)	Speaking, Reading & Pronunciation, Business Discussion, Business Vocabulary, Writing	Listening, Public Presentation
IELTS	Lớp 1:1: (5) Lớp nhóm 4:1: (2)	IELTS Reading, IELTS Speaking, Writing Task 1, Writing Task 2, có thể chọn 1 nội dung lớp	Listening (2 lớp)
TOEIC	Lớp 1:1: (5) Lớp nhóm 4:1: (2)	Reading Comp. (Part 7), Grammar Drills, Listening (Part 3&4), Reading (Part 3&4), có thể chọn 1 nội dung lớp	Listening (Parts 1-4) (2 lớp)
Family (Dành cho phụ huynh)	Lớp 1:1: (3)	Speaking, Reading & Pronunciation, Patterns & Expressions	Có thể bổ sung lớp nhóm
Family (Dành cho trẻ em)	Lớp 1:1: (5) Lớp nhóm 4:1: (2)	Speaking (interactive), Reading & Pronunciation, Grammar, Patterns & Expressions, Vocabulary	Listening, Discussion, Option Class, Booster Class (mùa cao điểm), Movie Day/Vocalympics (mùa thấp điểm)
Senior Course	Lớp 1:1: (4)	Chọn (4) nội dung: Reading & Discussion / Discussion / Listening & Discussion / Presentation / Vocabulary & Conversation / Guitar Class / hoặc môn ESL thông thường	Có lớp Booster & hoạt động (khi có từ 4 học viên trở lên)

CEBU ENGLISH RETREAT (CER) – GIAO TIẾP THỰC TẾ NGẮN HẠN



Cebu Blue Ocean Academy – khuôn viên sát biển, Mactan

Học giao tiếp thực tế trong thời gian ngắn, kết hợp nghỉ dưỡng thật sự: việc học không dừng lại trong phòng học mà tiếp tục ngoài đời với giáo viên đi cùng.

Môi trường quốc tế Học viên nhiều quốc gia, cơ hội giao tiếp và mở rộng quan hệ	Ngắn hạn, hiệu quả Chỉ vài tuần đã tự tin dùng tiếng Anh hằng ngày	Học sát biển Cân bằng giữa học, trải nghiệm và nghỉ ngơi	Giáo viên theo sát Điều chỉnh cách học, khắc phục khó khăn kịp thời
---	--	--	---

MỘT NGÀY HỌC – 8 TIẾT, TRỌNG TÂM NGHE – NÓI – PHẢN XẠ

Lớp	Hình thức	Nội dung
Reading Outloud	1:1	Ngữ điệu và phát âm qua hội thoại ngắn
Let’s Chat	1:1	Mẫu câu thực tế, phản xạ nhanh
Developing Listening	4:1	Nghe hiểu tiếng Anh thực tế
Vocabulary in Use	1:1	Mở rộng vốn từ tự nhiên
Tune in	4:1	Đặt câu hỏi – trả lời – mở rộng ý
Situation English	1:1	Phản xạ trong tình huống đời sống
Grammar Fundamentals	1:1	Ngữ pháp đơn giản, chính xác

Đo lường tiến bộ: thi đầu vào 3 kỹ năng · quay video Speaking · check-up mỗi 2 tuần · thuyết trình tốt nghiệp.



Presentation – học viên thuyết trình



Graduation – lễ tốt nghiệp



Friday Activity – hoạt động nhóm

CER – HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA & THỬ THÁCH THỰC HÀNH



Snorkeling tại Talima Point

ISLAND HOPPING

Một buổi chiều giữa biển Cebu cùng bạn bè quốc tế

- 11:00 khởi hành từ CBOA; 11:45–12:30 ăn trưa tại Ocean Suites
- 13:00–14:00 snorkeling tại Talima Point
- 14:00–14:30 câu cá gần khu vực San Vicente
- 14:30–15:30 snorkeling tại San Vicente Island
- 15:30–16:30 về bến tàu, di chuyển về trường (~16:30 kết thúc)



Bữa tối thực hành tại chợ đêm

THỬ THÁCH 1 – IT PARK NIGHT MARKET

Thứ Năm, 18:00 – 21:30

- Chợ đêm sôi động bậc nhất Cebu, đông người địa phương, người đi làm và du khách quốc tế
- Thực hành gọi món, hỏi giá, trao đổi với người bán và khách quốc tế
- Giáo viên đi cùng, chỉnh trực tiếp cách dùng từ, phát âm và phản xạ

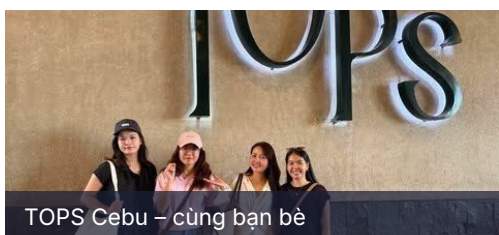


Fort San Pedro

THỬ THÁCH 2 – TỰ CHỌN ĐỊA ĐIỂM

Thứ Bảy, 09:00 – 15:00 · học viên chọn 2 trong 5 địa điểm

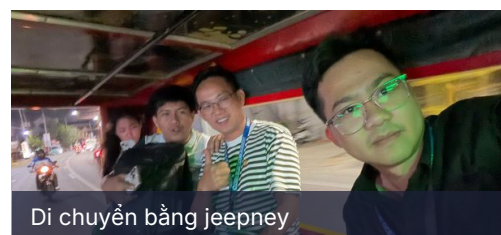
- Chủ động bắt chuyện, hỏi thông tin, mô tả điểm đến, tương tác với người địa phương và du khách
- Giáo viên đánh giá năng lực giao tiếp thực tế, chuẩn bị cho thử thách nâng cao tiếp theo
- Fort San Pedro: pháo đài cổ xây từ 1565, công trình quân sự lâu đời nhất Philippines, ngay trung tâm Cebu
- TOPS (Busay): tầm nhìn 360° ra thành phố Cebu và đảo Mactan, khu phức hợp ẩm thực và giải trí
- Thực hành thực tế vào thứ Bảy là hoạt động 1:1 giữa học viên và giáo viên



TOPS Cebu – cùng bạn bè

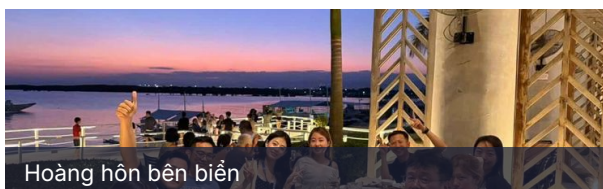


Mercado de Mactan



Di chuyển bằng jeepney

SUNSET TOUR & SPECIAL DINNER



Hoàng hôn bên biển

Khám phá ẩm thực Philippines và ngắm hoàng hôn trên biển với bạn bè quốc tế; cùng small talk về ẩm thực Philippines và các nước khác. Miễn phí: hồ bơi (09:00–21:00), phòng gym (06:00–23:00), cầu lông, bóng bàn.

OPTION CLASS MỚI TẠI CBOA

Học viên học thêm theo sở thích và đăng ký tại campus (liên hệ Phòng Quản lý Học viên). Học phí theo thông báo hiện hành của trường.

Whiskey Club

Khai trương 06/10 (T3) 19:00, phòng họp tầng 2 Ocean Suites · 8 buổi × 45 phút · 1.000 PHP · chỉ dành cho học viên ở Ocean Suites

My First Working Holiday

Tiếng Anh & cuộc sống cho Working Holiday tại Úc: 14 chương tự học + 8 buổi luyện nói (45 phút/buổi)

My Story, My Voice

Luyện thuyết trình Level 1-2 · 8 bài · 300 PHP · “Viết, Nói và Tỏa sáng!”

Pronunciation Clinic

Mọi trình độ · 8 buổi · 300 PHP · luyện /r/-/l/, âm TH, âm cuối -s/-ed, trọng âm từ

Speaking Presentation

Trình độ 3-4 · 8 buổi · 300 PHP · tư duy, nói và kết nối qua bài thuyết trình

Listening Clinic

Level 4-10 · 7 ngày · 300 PHP · nghe người bản xứ nói nhanh: nối âm, âm rút gọn, Flap T

HỌC VIÊN THAM GIA HOẠT ĐỘNG THUYẾT TRÌNH & SINH HOẠT



Học viên thuyết trình trên sân khấu



Nhận chứng nhận sau buổi trình bày



Trò chơi tương tác nhóm



Hoạt động nhóm trong Friday Activity

Lưu ý: quy định visa Úc thay đổi thường xuyên, học viên nên kiểm tra immi.homeaffairs.gov.au.

OCEAN SUITES

Phòng đơn cao cấp

LƯU TRÚ CAO CẤP



Không gian sống chuẩn cao cấp dành cho học viên
Khu lounge tự học riêng biệt
Thoải mái để duy trì nhịp học tập hiệu suất

DỊCH VỤ CAO CẤP



Dịch vụ tối ưu sự thoải mái
Cân bằng học thuật – sức khỏe tinh thần
Lối sống “giảm áp lực”

TRẢI NGHIỆM CAO CẤP



Phong cách sống “premium” khác biệt
Trải nghiệm học tập vượt trội
Nâng tầm hành trình học thuật



- Ký túc xá phong cách khách sạn với tiện nghi hiện đại
- Chăn ga cao cấp
- Phòng riêng rộng rãi
- An toàn, thoải mái
- Môi trường chuyên biệt



- Vận hành/Quản lý theo chuẩn khách sạn
- Dịch vụ tiện ích theo phong cách khách sạn
- Shuttle đưa đón
- Internet tốc độ cao



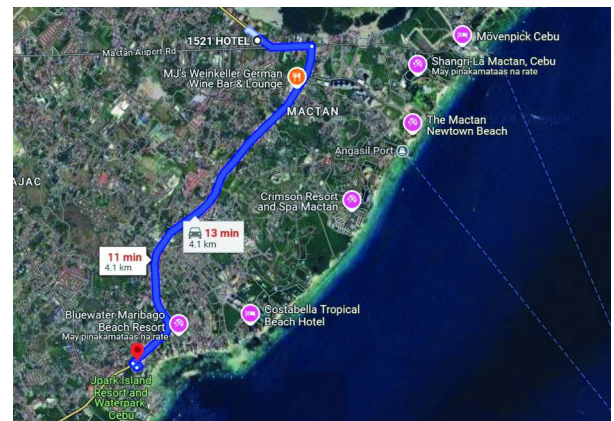
- Thư giãn & học tập tại Sky Lounge
- Ngắm hoàng hôn tại Rooftop Bar (kèm đồ uống mát lạnh)
- Dịch vụ massage
- Wine Night & Beer Night
- Sự kiện & hoạt động độc quyền

VỊ TRÍ

3 M.L. Quezon National Highway, Lapu-Lapu City, 6015 Cebu

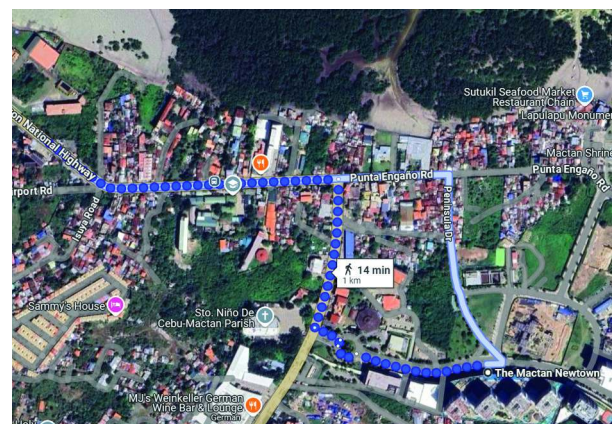
Ngay cạnh trục đường chính
Gần sân bay

Gần khu thương mại
Gần điểm tham quan du lịch



Khoảng cách tham khảo

Ocean Suites → EGI Hotel: 11-13 phút (di chuyển bằng ô tô)



Ocean Suites → Mactan Newtown & khu thương mại lân cận: ~14 phút (đi bộ)

CHƯƠNG TIẾP THEO CỦA CER

NEW CBOA CAMPUS

Khai trương 03.2027

Bên bờ biển Mactan – nơi việc học gặp nghỉ dưỡng

Phòng 2 – 3 – 4 người sát biển · hồ bơi vô cực hướng bình minh
vườn nhiệt đới · phòng đơn Premium view biển

Chi tiết dành cho đối tác sẽ được bật mí sớm.



NOTHING COMPARES.



cebublueocean



cebu.blue.ocean



cebublueoceanacademy

EGI Hotel Bldg 5, Looc Maribago, Lapu-Lapu City, Cebu City, Philippines



cebublueocean.com



pinesbagueio@gmail.com



+63-74-446-8865 / +63-74-446-8866